Dépôt légal
LE DIRECTEUR GÉRANT
DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 9196

NGÀY 3 THÁNG 7 NĂM MẬU THÌN — NĂM THỨ HAI SỐ 106 — MỖI SỐ 0$05 — NGÀY THỨ BẢY 18 AOUT 1928

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$00
Sáu tháng	2,80	4,50
Ba tháng	1,50	2,50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN.—Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲 民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế
Giây thép nói số 63
Giây thép: TIẾNG-DÂN—Huế
Hộp thơ số 31.

Nhân tài không phải là không có, sở dĩ không xuất-hiện được là bởi xã-hội không biết dùng.

BÀN VIỆC NƯỚC

Nói về Học-thuật

(Tiếp theo)

Trong khoảng mấy năm nay, người nước ta lo về việc học lắm. Nào tú-tài mới đậu, nào tốt-nghiệp ở Cao-đẳng mới ra, nào cử-nhân tấn-sĩ ở Pháp mới về, thành tài cũng đã nhan nhản. Đứng địa vị một người quốc-dân, lo học cho giỏi là phải. Nhưng đứng địa vị một người chánh-trị, trong việc học thuật cũng như trong việc kinh-tế, phải lo «sanh-sản» mà cũng phải lo «phân-phối». Nếu không, ắt sinh ủng trệ. Mà học thuật ủng-trệ cũng như kinh-tế ủng trệ, có nhiều đều hại.

Nước ta buổi xưa, văn học thịnh có tiếng. Trong nước, không mấy người không biết chữ, không mấy làng không có khoa-mục. Các ông cử-nhân, tấn-sĩ, nếu không theo được hoạn-đồ, thời có thể lui về thôn dã. Trở lại quê hương, đối với hoàn-cảnh cũ của mình trong làng trong họ, các ông ấy không lạy gì làm lạ mắt. Lận ta rồi xách rựa lên núi, vác cày ra đồng, cũng một việc thường. Vì sao? Vì trong khi cắp sách đi học, mang lều vào trường, dầm mưa dãi nắng cũng không khác gì bọn nông, công, thương. Bởi thế, trong xã-hội số [illegible] ủng-trệ không có.

Ngày nay, nói về việc học, phải phân biệt hai hạng: hạng học phổ-thông và hạng học chuyên-môn. Đây tôi chỉ nói hạng học chuyên-môn. Hạng chuyên môn cũng có hai lớp: lớp học khoa-học để thực-hành khoa-học và lớp học khoa-học để khảo-cứu khoa học. Lớp thứ nhì không cần sợ ủng-trệ. Một là vì lớp ấy vốn hạng người hiếm có; hai là vì nếu có nhiều nữa, hạng ấy vốn những người chỉ sống trong vòng tinh thần, phỏng không sẵn vật-liệu để khảo cứu, thời lấy tủ-sách làm hoàn-cảnh cho trí não cũng đủ khoái-lạc. Lớp thứ nhứt tức như thầy thuốc để trị bệnh, kỹ-sư để sửa máy, thầy giáo để dạy học, v. v. Hạng người ấy, nếu «sinh-sản» không kịp số «trưng-cầu» thời nguy đã đành, nhưng nếu «sinh-sản» nhiều quá số «trưng-cầu» thời cũng có hại. Hại ấy là nạn ủng-trệ.

Ta hãy tạm đứng ngoài vòng quốc-gia, lấy hai phương-diện khác nhau, như nước Pháp hiện thời và nước Nhật trong buổi duy-tân, để xét.

Trong nước Pháp ngày nay, trường dạy tuy chính-phủ cầm quyền mà việc học thời quốc-dân chỉnh đốn. Mỗi một năm, số học-sinh cao đẳng tốt nghiệp có đến ngàn, đến vạn. Hạng người ấy, đi làm việc trong các sở công nhà nước số ít, đi làm việc trong các sở tư thương mãi kỹ nghệ số nhiều. Thành ra nhân-tài trong xã-hội đã tạo thành, xã-hội đủ nơi tiêu-thụ, không sinh ủng-trệ. Được như thế là vì tình trạng của kinh-tế ngang được với trình-độ của học-thuật. Nếu phỏng có ít nhiều nhân-tài không tiêu-thụ kịp, hạng người ấy trở về hương-thôn, sinh nhai lật vật trong hương thôn cũng có lẽ được. Vì sao? Vì trong khi đi học, hoàn-cảnh ở học-đường so với hoàn-cảnh ở gia-đình, có khác nhau thời hơn bốn bên ba là cùng, chớ không đến bên mười bên một.

Nhật-bản trong buổi duy-tân thời khác. Trong buổi ấy, tuy quốc-dân có phải tự lo tiền đi học, mà việc du-học trong toàn-quốc đều ở tay chính-phủ sắp đặt cả. Bởi thế, tuy tình trạng kinh tế trong xã-hội chưa ngang được với trình-độ học-thuật của quốc-dân, song không mắc phải nạn ủng-trệ. Được như thế là nhờ chánh-phủ đương thời, trong việc khai hóa, biết trọng đường học thuật mà cũng biết lo phía lợi dụng. Trong nước chánh-phủ đối với quốc-dân, cũng như trong nhà ông cha đối với bầy con. Nếu phụ huynh vì công-ích mà phải chuyên chế, thời con em cũng biết vì công-ích mà chịu phục tòng. Chỉ ba mươi năm canh cải mà thành một nước phú cường là nhờ đó.

Còn nước ta ngày nay thời thế nào? Trong học-giới ta hiện thời, lớp «thực-hành» nhiều mà lớp «khảo-cứu» thời chưa có. Trong lớp thực hành, nhiệt tâm về học-vấn mạnh mà cơ quan sắp đặt việc «phân-phối» thời không có. Đã thế mà tình trạng của kinh-tế lại thấp thua trình-độ của học thuật. Thành ra tốt-nghiệp rồi chỉ có các sở nhà nước là nơi «chứa hàng» thôi. Hàng chứa ở «kho» nhà nước không hết, thời chỉ còn có năm bảy cái «kho» nhỏ của các nhà buôn ngoại quốc. «Kho» của quốc dân tạo ra, thiệt tuyệt nhiên không có. Thành ra tuy số nhân-tài sánh với các nước chưa có bao nhiêu, mà nạn ủng-trệ trong khoảng mấy năm nay đã dần dần áp đến. Chỉ xem tình trạng của các ông tốt-nghiệp ở trường thương mãi, là hạng người đối với kinh tế thiết thời hơn cả thời đủ biết. Dư-luận thấy như thế cứ kêu «quốc-dân Annam không biết lo kinh-tế». Khốn nỗi! Muốn lo kinh tế, phải có tư-tài; nếu có tư-tài rồi thời còn phải biết sắp đặt; nếu người nhỏ không biết sắp đặt, thời kẻ lớn phải dắc-bảo; mà muốn dắc bảo, thời có địa vị như phụ-huynh trong gia-đình mới xong được việc. Ngày nay, trong phái tân-học, chỉ một mình hạng thầy thuốc là còn dễ tự-lập thôi. Vì sao? Vì muốn mở phòng khám-bệnh, một cái ống mạch, vài cái ống tiêm, cũng đủ làm khí-cụ. Ngoài ra, giáo sư muốn tự-lập phải lập nhà trường, kỹ sư muốn tự-lập phải mở nhà máy; mà lập nhà trường, mở nhà máy, khó vì tiền-tài một phần, khó vì pháp-luật bốn năm phần! Bởi cớ đó cho nên đã sinh ra nạn ủng—trệ. Ôi! Có con em không có lý không cho đi học, mà cho đi học thời lại sợ cái nỗi không việc làm! Người ta học thành đối với nước nhà như miếng ăn quí, người mình học thành đối với nước nhà như khí vật thừa! Càng nghĩ, càng tủi phận cho con em, càng xót ruột cho nòi-giống!

Nếu ta mà bị ủng-trệ thời lại có một cái nguy đặc biệt, mà các nước văn minh ngày nay không có. Ở các nước văn minh, gia đình và trường học hai cái hoàn-cảnh ấy không khác nhau bao nhiêu. Ở nước ta ngày nay thời không như thế. Khi đi học sung sướng về vật chất mười phần, khi trở về nhà chỉ còn có một. Không phải nói nhà tầm thường mà thôi, hoàn-cảnh các nhà phú quí cũng chưa thể sánh được với hoàn cảnh của học đường. Thành ra học càng cao, thời xác lại càng phải xa cái vách-rơm trong nhà, cái đám bùn giữa xóm. Trừ ra một số ít người cao thượng không kể, còn bao nhiêu thời như thế cả. Cái tệ ấy không phải ở lỗi cá-nhân, mà chính ở lỗi hoàn cảnh. Rút cục lại rồi phải nô lệ cái thế lực kim-tiền, phải chen nhau trước cửa công sở. Chen nhau tức cạnh tranh. Đã cạnh tranh thời quên phẩm-giá, bỏ công lợi, là một sự thường. Cạnh-tranh không được, mà trở lại hương thôn cũng không xong, thời thành ra một hạng người «dư-thừa», lợi cho xã-hội không thấy, chớ hại cho xã-hội thời hiển nhiên. Tôi nói như thế không phải có ý đố-kỵ anh em trên con đường học vấn, mà chỉ có ý than thở quốc-vận trong thời thế éo-le vậy.

Xem như thế, muốn bàn vấn đề học thuật, thời ngoài địa vị một nước văn minh như các nước Âu-tây ngày nay hay một thời kỳ duy-tân như Nhật-bản sáu mươi năm về trước, không còn có cách gì giải-quyết được vậy.

(Còn nữa)
Tinh-Tiên

VẬN-VĂN

Gởi cho mấy ông đại biểu

I

Ba năm kỳ hạn lại gần chân,
Đại biểu kia ai nghĩ đến ra?
Sân khấu đã ra tranh một ghế,
Vai tuồng cũng phải hát đôi câu.
Cơ quan hợp tác chừng ra thế,
Chánh thể văn minh thực ở đâu?
Biết chăng tấm lòng dân ước mỏi,
Đã qua năm trước ngóng năm sau.

II

Kỳ hội năm nay hội thứ ba.
Nay này đại-biểu mấy ông ta!
Bà con sân triệu trông đã mỏi,
Thời hạn ba năm ngẫm chẳng xa.
Giống mới ước gì xem kết quả,
Tiếng cười nở để nhạo «Bình hoa»
Dân quyền mầm mống đầu tiên đấy,
Bước trước gương sau chắc gọi là.

THA-SƠN-THẠCH

Chơi thuyền

Trời xanh hôn hở nước lồng mây!
Một chiếc thuyền con vụt vụt bay.
Vũ trụ dọc ngang chèo vững mái,
Non sông vùng vẫy lái bên tay.
Mênh mông mặt nước chim tìm cá,
Chen chúc lưng ghềnh đá lẫn cây.
Xuôi ngược chẳng qua dòng nước chảy,
Đục trong hồ dễ mấy người hay!

Chơi thuyền gặp dông

Chung quanh lặng lặng: nước, trời, [illegible]
Một chiếc thuyền con tớ với thầy.
Lững mái chèo, bèo lên ngập mái!
Lần tay lái, sóng vỗ chồm tay!
Ngoài vòng dâu biển, reo, cười, cợt.
Đứng giữa non sông, khóc, tỉnh, say!
Gắng sức đua bơi cho tới bến,
Càng nhau vai thủ thiếu chi ngày!

DIÊN-ANH

NÊN CHÚ Ý

1·) Các ngài có việc gì đăng báo xin viết một mặt giấy, để tiện việc sắp chữ.

2·) Phải cho bản báo biết rõ họ tên và chỗ ở, bài nào chỉ ký hiệu chứ không có họ tên thì xin miễn đăng.

TẠP-LOẠI

CÔNG NGHIỆP ÔNG BÁT-TƠ

(Tiếp theo)

Ông Bát-tơ ở thành Lin (Lille).— Năm 1854, ông Bát-tơ được thăng lên chức giáo-trưởng (Doyen) ở trường Đại-học ban khoa học thành Lin. Ông ở đó ba năm. Kỹ nghệ thành Lin rất phát đạt, nhứt là nghề làm rượu. Bởi thế ông nghiên cứu được nhiều. Một hôm dùng kính hiển vi để xét men rượu bia (Bière), ông thấy được những «hột nho nhỏ» (Globules) ở trong men rượu: những hột nho nhỏ ấy tức là giống vi sinh làm ra sự «lên men» (fermentation). Thuyết vi trùng phát minh là bởi đó.

Ông Bát-tơ ở thành Ba-lê. — Năm 1857, ông Bát-tơ được thăng lên chức «Quản lý kiêm phó quản đốc về việc nghiên cứu khoa học» (Administrateur et sous Directeur des études scientifiques) ở trường Sư phạm cao đẳng. Ở đó vì ông không làm giáo sư, nên ông không có phòng thí nghiệm riêng. Ông xin Chánh phủ một số tiền thưởng niên 1500 phật lăng để chi phí về việc thí nghiệm riêng của ông. Chánh phủ không cho, ông bèn xuất tiền riêng, lấy hai xó nhà bỏ trống của nhà trường sửa lại làm phòng thí nghiệm. Ông lại bớt nguyệt bổng của ông để giúp hai người thanh niên đến nghiên cứu giùm với ông. Hai người thanh niên ấy chính là ông Rô-lanh (Raulin) và ông Đuy-cơ-lô (Duclaux). Hai ông ấy về sau đều trở nên hai nhà bác học trứ danh trong khoa học giới.

Cách ít năm sau, Chánh phủ có xuất phí khoản làm cho ông một sở thí nghiệm ở gần cạnh nhà trường. Sở thí nghiệm ấy sánh với phòng thí nghiệm khi trước thời có trang hoàng thiệt, nhưng sánh với các tòa thí nghiệm ngày nay thời không hơn gì «chuồng nuôi thỏ»!! Tuy vậy, chính ở sở thí nghiệm ấy mà ông đã giải quyết được các vấn đề «tự nhiên sinh sản» (Générations spontanées), «bệnh tằm» (maladies des vers à soie), «vi trùng» (microbes), «nguyên lý các vị thuốc để phòng» (principes des vaccins), «phép để phòng bệnh dại» (Vaccination préventive contre la rage), v. v., nghĩa là gần hết cả những đều phát minh đặc biệt của ông.

Ông Bát-tơ ở trường Sư phạm cao đẳng từ năm 1857 đến năm 1888. Trong khoảng thời gian ấy, tuy nói rằng ông ở Ba-lê, nhưng nhiều khi ông đi các xứ lân cận để nghiên cứu. Năm 1862, ông được cử vào viện Hàn-lâm khoa học «Académie des sciences». Năm 1865, ông tìm được vi trùng bệnh tằm. Vì ông hành động lao lực nhiều, nên sang năm 1868 ông mắc phải bệnh «bán thân bất toại» (hémiplégie). Tuy vậy, trí tuệ ông vẫn sáng sủa như trước. Năm 1881, ông tìm được vị thuốc để phòng bệnh «Sa-bông» (Charbon) của thú vật. Năm 1882 ông được cử vào viện Hàn-lâm văn học (Académie française). Sang năm 1885, ông tìm được phép để phòng bệnh dại của người.

Lễ khánh thành sở thực nghiệm Bát-tơ ở Ba-lê. – Kai ấy, danh vọng ông Bát-tơ đã lừng lẫy khắp Thế giới. Môn đệ ông bèn mở cuộc lạc quyên lập tại Ba-lê một sở thực nghiệm, gọi là sở «thực nghiệm Bát-tơ». Sở ấy khánh thành ngày 14 tháng 11 năm 1888. Mục đích của sở ấy là để truyền bá những đều phát minh của ông Bát-tơ và để nghiên cứu «vi trùng học». Khi sở thực nghiệm Bát-tơ khánh thành rồi, thời ông Bát-tơ từ biệt trường Sư phạm cao đẳng để đến ở sở ấy.

Lễ thất tuần ông Bát-tơ. — Ngày 27 tháng 12 năm 1892 là ngày ông Bát-tơ sống đúng 70 tuổi. Ngày ấy, Đại học viện Xót bon (Sorbonne) làm lễ thất tuần để mừng ông, có đủ phái viên các nước và các giới đến làm lễ.

Ông Bát-tơ mất. — Tháng sáu năm 1895, ông đau nặng, bèn dời sang nhà riêng của ông ở trong xứ Vinh-nơ-lê-tăng (Villeneuve l'Etang). Đến ngày 28 tháng 9 thời ông mất. Nước Pháp làm lễ «Quốc táng» để tỏ tấm lòng ái mộ của quốc dân đối với công nghiệp ông. Mộ ông hiện nay ở trong sở Thực nghiệm Bát-tơ Ba-lê.

(Còn nữa)
T. D. N.

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

VẤN-ĐỀ AI-CẬP

(Tiếp theo)

Từ khi Adly Pacha từ chức, các đảng phái hết sức phân liệt. Phái ôn hòa ngả lòng phải theo về lãnh tụ phái cực đoan là Zaghloul. Lúc này viên Khâm-sứ Anh sợ việc lôi thôi, bèn hạ lệnh cấm dân chúng tụ tập và bắt ông Zaghloul phải bỏ tỉnh Le Caire mà đi về ở ẩn chốn thôn quê. Song Zaghloul Pacha không tuân lịnh nên ngày 23 tháng 12 bị bắt đem ra Port-Saïd để đày đi quần đảo Seychelles. Nhiều nhà chí-sĩ khác như nhà văn-hào Macví-Boutrosghaly cũng phải tống giam cả.

Được tin ấy, toàn thể dân tộc Ai-cập khắp các nơi đều nhao nhao phản đối. Allenby bèn dùng đến thủ đoạn dã man: thành thị thì súng ống gươm giáo, thôn quê thì trái phá tàu bay, tuy vì thế mà dân phải yên, nhưng lòng công phẫn vẫn hực hực như lửa trong lò. Ấy bởi thế mà nổi lên cái phong trào để chế hàng hóa Anh, chẳng khác nào những tình trạng Ấn-độ và Ái-nhĩ-lan tái hiện vậy.

Thấy tình hình bức cấp, ngày 22 tháng 2 năm 1922, Lord Curzon triệu Allenby về Luân-đôn để thương lượng về vấn đề Ai-cập. Allenby khuyên Lord Curzon phải nhường [illegible], cách vài ngày, Allenby trở lại Le Caire tuyên bố Ai-cập độc lập. Sau đó Allenby đến yết kiến vua Fouad, xưng tụng là: Quốc-vương nước Ai-cập độc lập và tự chủ. Phái ôn hòa thuận lời tuyên bố độc lập, bèn cử lãnh tụ là Sarwat-Pacha ra tổ chức Nội các. Nhưng độc lập mà Zaghboul Pacha vẫn cứ bị đày, đấy chẳng phải là một mưu chước đánh lừa của người Anh sao? bởi thế giáo—hội, hoàng-tộc, luật sư đều yêu cầu được «độc lập chân chính», ngôn luận phải được tự do, các nhà chính trị phạm phải được giải phóng, những trú binh của Anh phải triệt bãi về. Ở thành Le Caire, lúc vua Fouad đi đến chùa Mêhê-met-Ali và đền Adhinès, bị dân chúng theo sau thóa mạ, sau phải dùng súng mới giải tán được. Ở Alexandrie cũng nhất thiết phản đối cái chế độ «độc lập giả dối». Bọn tàn bạo kia lại dùng thủ đoạn hung ác để đối phó (21-3-22). Quốc dân đòi lập hội đồng lập hiến (chính là ý kiến của 7 nhà hội viên trong Quốc gia hội nghị vừa thế chân Zaghloul Pacha cùng các nhà chí sĩ khác bị đồ lưu), vì không có Nghị-viện, hội Wafd (đảng Quốc gia) mới tự nhận là Toàn-quốc đại biểu . . . .

Đương lúc ấy thì nghe tin Zaghloul không hợp khí hậu ở Seychelles nên đau nặng. Các đảng viên đảng quốc gia đều họp hội nghị thay mặt cho cả Da-giáo và hồi-giáo để phản kháng việc đồ lưu Zaghloul và việc thi hành phép luật tàn khốc. Vừa tuyên bố nghị quyết xong thì những nhà chủ động đều bị bắt giam và truy cáo tại tòa án binh sự Anh (25-6-22). Trạng sư kẻ bị cáo là Meriarty cãi rằng: nước Anh đã nhận quyền độc lập của Ai-cập thì không có quyền đặt tòa án binh sự ở Ai-cập, thế mà các nhà chí sĩ cũng bị khép án tử hình cả. Song về sau phải giảm xuống 7 năm khổ sai và phạt mỗi người là 275.000 phật lăng. Ấy cái pháp luật cường quyền của Anh thi hành như vậy, khiến làm sao dân chúng khỏi tức giận, cái nộ khí ấy dè nén làm sao cho yên? Bầy nhà chí sĩ kia bị án, bầy nhà chí sĩ khác lại nổi lên. Thấy cuộc phản kháng không dễ nguôi, người Anh bèn phải nới cho Zaghloul tự đảo Seychelles được dời đến Gibraltar là nơi khí hậu tốt hơn. Sau lại được phép sang ở Pháp rồi cách ít lâu được trở về Ai-cập. Khi về thì quốc dân và vua Fouad nghênh tiếp rất là long trọng.

Khi ấy Ai-cập vẫn thi hành chánh thể lập hiến. Các bộ trưởng phải có trách nhiệm. Nghị-viện thì có Hạ-viện tuyển cử theo cách phổ thông đầu phiếu và Thượng viện, 3/5 do quốc dân bảo cử còn thì do quốc vương chọn lựa. Tuy vậy nhưng Anh và Ai vẫn còn lôi thôi về vấn đề Soudan. Ai-cập thì muốn thi hành hiến pháp cả ở Soudan, nhưng Anh thì đã bấm bụng nhả Ai-cập rồi nên còn cố giữ Soudan làm đất bảo hộ. Đều ấy gây nên một vấn đề rất khó khăn: nếu Anh mà còn chiếm giữ Soudan thì việc thủy lợi của Ai-cập rất là nguy hiểm, vì những nguồn thủy lợi sông Nil sẽ vào tay người Anh giữ cả. Ngày tháng giêng 1924, khi tuyển cử vào Hội đồng lập pháp thì toàn thể quốc dân đều khuynh hướng theo đảng Quốc gia (190 phiếu trong 211 phiếu), đè giẹp cả phái ôn hòa của Adly và Sarwat. Tuyển cử xong, vua Fouad phải lấy Zaghloul Pacha để tổ chức Nội các mới, chủ trương về: Ai cập và Soudan tuyệt đích độc lập.

. . .

Hồi đầu năm nay Zaghloul Pacha tạ thế, đảng quốc-gia mất một tay lãnh-tụ lỗi lạc, mà về phương diện người Anh xem ra về lại đắc sách nhiều. Đến hồi tháng 3 lại xảy ra vấn-đề điều-ước Anh-Ai. Bên Anh vẫn cứ trì trì muốn giữ Ai-cập là một nước theo thực tế là đất bảo hộ của mình, mà Ai-cập thì cũng khăng khăng không chịu cho Anh đặt trú binh tại lãnh thổ mình và can thiệp vào tình-hình nội-bộ. Cuộc giao thiệp ấy không xong. Nội các Sarwat Pacha về phái ôn-hòa không giám chịu trách nhiệm điều-đình, nên phải từ chức. Không ai chịu ra đảm nhiệm Nội-các mới, sau hết Nahas Pacha là lãnh-tụ đảng Quốc-gia (vì bây giờ đảng quốc-gia chiếm đa-số trong Nghị-viện) ra tổ-chức, ngày 17 tháng ba thì Nội-

https://tieulun.hopto.org

các thành. Sang tháng tư, Nội-các tuyên bố một đạo luật án về các cuộc công chúng tụ hội, theo luật án ấy thì nước Anh không có quyền kiểm-sát các cuộc công chúng tụ hội như trước nữa. Hạ-viện đã thông qua luật án rồi chỉ còn Thượng-viện thông qua và Quốc-vương phê-chuẩn là thành luật nhất định. Thấy vậy, Chánh-phủ Anh gởi tối hậu thư cho Ai-cập hăm rằng nếu đến chiều ngày 2 tháng 5 mà không đình hoãn được cuộc thảo luận luật án ấy ở thượng-viện thì Anh phải ra tay quyết-liệt. Đồng-thời Anh lại phái 5 chiếc tàu chiến tự đảo Malte đến Alexandrie và Port-Saïd để thị uy. Nội các phải nhượng bộ, và chịu đình hoãn việc thảo luận luật án lại. Được tin ấy thì nhân dân đều lấy làm tức giận, bất phục cái thái-độ hèn nhát của Nội-các.

Từ bấy giờ tình hình Ai-cập vẫn cứ sùng sục không yên. Người Anh đã dùng thủ đoạn thị uy, làm cho Nội-các Nahas phải sợ, lại nhân đó lung lạc luôn cả quốc vương, chợt đến ngày 20 tháng 7 vừa rồi, được tin rằng quốc-vương Fouad ra lệnh đình chỉ chế-độ đại-nghị trong 3 năm thì ai cũng lạ lùng kinh ngạc mà căm giận cho cái thủ đoạn âm muội tàn khốc của đế-quốc chủ-nghĩa Anh. Nhưng đảng quốc-gia hết sức phản-đối, tuy chánh-phủ cấm không được tụ hội mà các Nghị-viên thuộc đảng quốc-gia cũng họp hội-nghị trong nhà riêng, tuyên bố rằng hiến pháp vẫn còn, và họ sẽ hy sinh đến giọt máu cuối cùng để bênh vực cho hiến-pháp.

Tình hình Ai cập còn như vậy, chưa thấy giải quyết ra sao.

Ngô-Nhân

CHUYỆN HAY

GIÀU MÀ CHẾT ĐÓI

Anh Đặng-Thông là một tay lộng thần đời Hán được vua Văn-đế sủng dụng, quyền thế nghiêng cả trong ngoài, một ngày nọ vua bảo người thầy tướng xem tướng anh ta, người thầy tướng đoán rằng:

Tướng ông này sau phải chết đói.

Vua giận nói rằng: Trẫm có quyền làm giàu cho người ấy được.

Vua bèn cho anh Đặng-Thông một hòn núi đồng để đúc tiền. Tiền anh ta lưu thông khắp cả trong thiên hạ. Đến khi vua Văn-đế chết, con là Cảnh-đế lên thay, ghét anh Đặng–Thông chuyên quyền, bắt tịch gia sản, anh ta phải ở gởi nhà khác mà chết đói, như lời thầy tướng đã nói.

Người đời cốt làm đều phải là được lâu dài, còn mượn quyền thế bề ngoài mà làm giàu sang một mình, thì dầu cho hách dịch đến đâu cũng như ngồi trên núi giá, chưa biết mặt trời soi vào lúc nào. Thế mà mấy người thấy cái nguy đó đâu!!

Sô-binh-Tử

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Mấy lời thăm cảm

Gần đây anh em trong nam ngoài bắc gởi thư và điện tín hỏi thăm tôi, tôi rất lấy làm thâm cảm. Lạ gì cái thân cao bay xa chạy trong mấy mươi năm, trời cao biển rộng qua lại một mình, mà nay nằm trong một xó, những đều tai mắt tiếp xúc, khác hẳn ngày trước, bảo sao không buồn? gia dĩ tuổi tác đã cao, mưa nắng gian khổ trải qua đã nhiều, nên tinh thần dầu vẫn còn nguyên mà xu xác kém xa ngày trước. Trong hai năm nay tiếng là ở giữa chốn kinh đô mà quanh năm không bước chân tới nhà ai cả, trừ một đôi khi đi đò có ghé vào nhà báo Tiếng-dân nói một đôi câu chuyện chơi mà thôi.

Hiện nay trong mình còn bệnh, chưa được thực mạnh; tôi có mua một chiếc đò, một vài đứa trẻ con theo cơm thuốc chừng chừng. Anh em thử nghĩ xem: bác tạo kia, trêu người đã đến thế chưa!! Thế mà thôi! Cát-tô-sĩ ngồi trong nhà phạ mà nước Hung-gia-lợi biết bao nhiêu phường tân tiến, Mã-chi-nê trọn đời vong mệnh mà nước Ý-đại-lợi không thiếu chi tay anh hùng. Anh em hỏi thăm tôi thì tôi cảm ơn và tôi xin hỏi thăm lại anh em? Mấy lời thăm cảm xin anh em biết cho.

Phan-Sào-nam

L. T. S. — Gần đây bản báo cũng nhận được nhiều điện tín Nam Bắc gởi về hỏi thăm sức khỏe cụ Sào nam, vậy xin trả lời chung cho anh em về bịnh tình của cụ.

Khi cụ mới bị bắt về thì người rất khỏe mạnh, nhưng từ khi đến Huế chỉ ở một nơi thì sức một ngày một sụy, cho đến khi đi Hanoi mà đến Thanh-hóa phải trở về thì lại càng thêm bệnh. Lúc khi bất thông, tuyền thân động thống, liên miên cho đến tháng 11 năm ngoái lại phát hiện ra chứng ngoại trướng trung hư. Nhân vì nguyên khí nội thương, hàn tà ngoại bức, lượng ăn quá kém, nằm ngồi không yên, bệnh tình một ngày một nặng, đến tháng hai nhuận năm nay cơ hồ đã nguy, nhưng nhờ điều trị chăm nom, đến khoảng tháng 5 tháng 6 thì bịnh tình đã sai giảm được nhiều, chỉ còn nguyên khí chưa được hồi phục, song nếu sẵn thầy sẵn thuốc, bồi bổ nhằm phương thì chắc rầy mai sẽ bình phục được.

Bấy nhiêu lời xin tỏ cùng anh em đều biết.

Viện Nhân dân đại biểu ngày 15 Septembre sẽ khai hội

Bức thư ông Nghị-trưởng gởi cho các nghị-viên

Thưa các ngài,

Tiếp được thơ tòa khâm số 825-A cùng tờ nghị định số 2088 ra ngày 8 août 1928 triệu tập bản viện họp hội-đồng thường-niên năm 1928 vào ngày mười lăm tháng chín dương-lịch (15 Septembre). Vậy xin trình các ngài rõ và gởi luôn những bản đính theo.

Nay kính
Nghị trưởng
ký tên: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quan Khâm-sứ Trung-kỳ

Gởi cho ông Nghị-trưởng Trung-kỳ Nhân dân đại-biểu-viện HUẾ

Thưa ông nghị-trưởng

Bản chức xin gởi qua ngài bản sao tờ nghị định số 2088 ra ngày 8 août 1928 định ngày hội đồng thường-niên Viện Nhân-dân đại biểu Trung-kỳ vào ngày thứ bảy 15 Septembre 1928.

Bản chức xin ngài tin cho các nghị viên biết:

Các Nghị-viên phải hội tại phòng giấy quan Hội-lý Bộ-lại để kiểm-điểm cùng lãnh mandat về lộ phí và nhận mỗi ông 2 cái thiếp vào cửa, dặng các ông muốn mời người quen thuộc đi dự ngày khai hội cùng bế-hội.

Những hồ-sơ bằng pháp-văn cùng quốc-văn về các vấn đề hỏi Nghị viện sẽ gởi cho các ngài trong 10 ngày nữa.

Bản chức xin gởi luôn cho ngài bản chương-trình nghị-sự trong mấy ngày hội-nghị.

Bản chức lại xin thưa ngài biết rằng bản chức sẽ sẵn lòng mà theo ý kiến về các khoản yêu cầu cùng tu chính trong mấy vấn đề đó.

Mấy lời trân trọng xin ông Nghị trưởng nhận cho.

Nay kính
ký: Jabouille

Khách đi xe lửa mua vé nên chú ý

Các gare xe lửa, lúc bán vé thì hành khách chen chúc rất đông, nhiều người không chen vào chỗ mua vé được mà phải cậy người khác mua giúp. Vì thế mà có bọn sinh chước lừa người, nhận tiền mua vé hộ mà ngắt tiền bỏ túi (ví như đi Thanh-hóa mà mua vé tới Vinh, đi Tourane mà mua vé tới Truồi v. v.) hành khách nhà quê, không biết chữ, bị cái lụy đó đã nhiều.

Vậy từ nay bà con mua vé xin phải cẩn thận

Một người đi xe hỏa

Quyển sách nên đọc

Quan hải tùng thư của ông Đào duy Anh mới xuất bản quyển sách **THẾ GIỚI CƯỜNG QUỐC CHÁNH THỂ LƯỢC KHẢO.** Đương hồi dân trí ta đối với chánh-trị thường-thức rất là mập mờ thì sách này là một thứ sách phổ thông chính-trị-học rất là thích với sự nhu yếu. Đoạn đầu thì lược giải về các thứ chính thể, về các đặc tính mỗi thứ, nhất là về chính thể đại nghị (parlementarisme) thì nói về cách **TUYỂN-CỬ-NGHỊ-VIÊN** rất rõ ràng. Đoạn sau thì khảo về các hình thức chính thể các nước Âu-Mỹ, nhất là nước Pháp là nước có quan hệ với ta.

Quyền lập-pháp, quyền hành-pháp, quyền tư-pháp, cùng các chánh-đảng tại Nghị-viện nước nào cũng nói rõ ràng.

Quyển sách này rất nên đọc, bản báo xin giới thiệu đặc biệt cho độc giả cùng tất cả đồng bào.

Sách giấy 74 trang, giá 0$25, bán tại **BẢN-BÁO VÀ QUAN-HẢI THƯ-ĐIẾM, PHỐ GIA-HỘI, HUẾ,** cùng các hàng sách Quốc-văn các tỉnh và Nam-kỳ, Bắc-kỳ.

T. D.

THANH-HÓA

(TỈNH GIA)

Lính kiểm lâm nhũng nhiễu

Dân làng Đại-thủy chúng tôi bị 2 tên cai kiểm-lâm tên là Đạt và Bảng ức hiếp một cách đau đớn. Từ khi nhà nước lập đồn cho đến bây giờ dân sự làm ăn nhiều đều bất tiện và lại tốn phí công lao, như những việc đắp đường, làm đồn làm diếm v. v. Hai tên cai đồn ấy mộ phu làng chúng tôi đi đắp, hứa cho mỗi người một ngày 0$20, nhưng kỳ thực chẳng được đồng nào, dân chúng tôi đói, đến xin tiền, 2 tên ấy sỉ nhục tàn tệ. Lại còn một điều nữa, có con đường tư ích đi chung quanh làng chúng tôi, từ xưa lại nay người qua lại cùng trâu bò đều đi đó cả. Nay cấm tiệt không cho trâu bò đi lại cày bừa, thì biết làm gì mà ăn được? Biết làm cách thế nào đây?! Thương hại dân thì ngu, kẻ thừa hành thì tham, mà ở chốn thâm sơn quan trên không biết mà xét tới.

Chốn quyền môn vực sâu hang thẳm, nỗi dân tình oan khổ, biết tỏ vào đâu? Hai khoản trên đó nay đã dâng đơn đến tòa kiểm-lâm cùng tòa công-sứ chưa biết quan trên có lòng xét cho rõ sự đó không?

N. V. Th.

QUẢNG-NAM

(QUẾ-SƠN)

Tình dân oan ức

Thưa ông Chủ bút báo Tiếng-dân, xin ông làm ơn công bố những đều khổ ức của dân chúng tôi kể ra sau này:

1' Nguyên trong năm Khải-định thứ chín dân hạt chúng tôi bị bão lụt đói chết, nhờ Nhà nước cho mua cứu gạo để đỡ đói, rồi sau theo giá trả lại. Nhưng trong dân hãy còn cơ cận, nên sau đó Nhà nước sức khai số những người bần cùng để phát chẩn. Các xã có kê khai rõ ràng, không biết Nhà nước có chẩn cho không mà không thấy quan Huyện chúng tôi phát cho ai hết.

Đến như giá bạc gạo thải nói trên thì mấy năm gần đây Nhà nước sức dân phải trả lại.

Dân bần khổ trải qua một trận bão lụt, tuy chưa ngóc đầu lên nổi nhưng cũng phải chạy ngược chạy xuôi, kiếm tiền lần lượt trả lại. Nhà nước thấy sự khốn đốn như vậy, nên năm ngoái đây có sức cho dân hạt miễn trả tiền gạo thải ấy. Nào ngờ quan Huyện chúng tôi là ông Trần-đạo-Tế, ẩn nặc công văn ấy, đến nay mà cũng không thấy thông sức cho dân biết.

Ngày nay chúng tôi mới dò biết có công văn sức cho miễn nạp thì sự đã muộn rồi!

Than ôi! Người đói không được chẩn đã chết rồi mà tiền máu mủ của dân cùng cũng đã vào tay quan rồi.

2' Còn những dân phải chịu tư ích theo như nghị định và thông tư hồi năm Duy-tân và Khải-định thì trừ một ngày nạp thục để phụ vào tiền học phí ngoại, còn 4 ngày thì để làm việc làng như tu bổ đình chùa, đắp đường làm cầu trong làng v. v. Lại ngày 4 tháng chạp năm ngoái quan Tỉnh cũng theo lệ trước sức cho quan Huyện phải chuyển sức cho các xã thôn bắt dân tư ích đắp đường làm cầu v. v. Tuy vậy mặc lòng, lệ định quan Huyện không theo, mà trát Tỉnh quan Huyện cũng để trễ lại, mãi đến ngày 13 tháng tư năm nay mới sức cho dân làm việc tại làng. Mà trước đó là ngày 12 tháng 2 quan Huyện đã có trát sức bắt dân tư ích 26.655 công làm đường Tỉnh số 105, phần nhiều dân chúng tôi bất đắc dĩ phải tuân theo, hoặc đã nạp thục, hoặc đã đi làm đường Tỉnh rồi; có biên bằng làm chứng.

Thương hại cho dân nghèo! trong lúc mùa màng mà phải bỏ làng bỏ ruộng, già trẻ đều phải đi làm ở xứ xa, thiệt là khổ sở; còn đường sá trong làng thì bỏ hư nát qua lại không tiện, việc nông thương khó nỗi làm được. Ấy dân chúng tôi đã làm công ích rồi, còn tư ích cũng lại phải làm như công ích. Số công ích năm ngoái dân toàn hạt đã nạp thanh thỏa rồi, dân nào không đi làm, thì cũng đã đem tiền đi nạp rồi; không biết tiền ấy để làm gì?? không đem thuê mướn người ta làm đường Tỉnh, lại bắt dân tư ích đi làm?

Hai đều oan khuất cho toàn hạt Quế-sơn chúng tôi xin Quí báo rộng lòng công bố ra, để mong Chánh-phủ xét nghĩ sao cho dân chúng tôi nhờ. Một quan Huyện đối với trên thì lộng quyền, đối với dưới thì ức hiếp, thì sự oan khuất hằng ngày của bọn dân ngu không biết kể sao cho xiết. Nhưng nay chúng tôi xin công bố ra lấy hai điều kể trên mà thôi, và chúng tôi xin đảm đương hết cả trách nhiệm về hai khoản nói đó. Vì bằng quan Huyện cho lời chúng tôi là nói vu, có kiện cáo thế nào, thì chúng tôi sẽ đem đủ chứng cớ mà đối chất và nhân dịp đó chúng tôi sẽ được hân hạnh đứng trước mặt pháp luật mà than thở những đều oan khuất uất ức khác đã chồng chứa trong lòng mấy năm nay. Còn như hai đều chúng tôi kể trên là thật không còn có chi là nghi ngại được nữa. Trông mong Chính-phủ xét xử cho chúng tôi nhờ, mong lắm! mong lắm!

Xin cảm ơn Quí báo.

Dân tổng Thuận-an và tổng Xuân phú ở huyện Quế-sơn

L. T. S. — Trong một nước Chánh-phủ đối với dân không có trách nhiệm gì, nhân dân lại không có quyền kiểm sát việc hành chánh của quan như ở nước ta, thì những đều xảy ra như trên là thường! nhưng mà trong cái thời-đại dở dang này, Chánh-phủ cũng nên châm chước thế nào để cho hàng ngàn dân kia khỏi bị chết trong tay một người làm hại dân mà vẫn tự xưng làm cha mẹ dân như thế.

BÌNH-ĐỊNH

(PHÙ-CÁT)

Bò bị cọp bắt, người bị ức hiếp

Làng Vĩnh-trường, huyện Phù-cát ở gần núi, độ này cọp hay về thăm. Tối hôm nọ cọp vào chụp hụt con bò tơ của Trùm Bon, bò rống lên, người nhà thức dậy đuổi cọp về rừng.

Sáng hôm sau, tên cựu lý-trưởng trong làng đến nhà Trùm Bon, cười bỉ mà bảo bán bò bệnh cho nó đánh chén. Trùm Bon biết tên cựu lý trưởng là người giảo hoạt nên nói: «Bò tôi vết thương còn nhẹ, để tôi điều dưỡng.» Lý cựu ra về có ý căm tức.

Trùm Bon chữa thuốc cho bò nhưng không khỏi, bán cho hàng thịt được 4$. Lý cựu đến, la làng và nói: «Bò mày bị cọp vồ, chẳng biết mày tiêu dụng thế nào mà không cho làng biết?» Trùm Bon mua rượu về đãi lý cựu, nên việc cũng êm.

Mấy lời thưa cùng các ngài vào hội TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Hội Trung Kỳ Công thương Liên Hiệp chánh tổng cục tại Tourane vốn định là 50 000$00 chia ra 2000 cổ phần; mỗi cổ phần là 25$00 thời số cổ phần các Ngài ký vào đã quá số định đã lâu rồi. Song vì các Ngài có chậm trễ trong sự góp cho Hội cho nên chiếu theo điều thứ bốn mươi của điều lệ hội (Article 40), hội chưa định được ngày nhóm Đại Hội Đồng.

Vậy xin các Ngài còn ai chưa góp, xin lưu tâm mà góp ngay cho hội tại ba nhà Banque: Banque Franco-chinoise, Banque de l'Indochine à Tourane, Société de Crédits Annamite à Saïgon (Việt Nam Ngân Hàng tại Saigon) mà trong thơ gởi bạc cho nhà Banque, xin nhớ nói rằng tiền ấy góp cho Hội T. K. C. T. L. H. tại Touran. Tiền đóng cho hội, các nhà Banque giữ cho hội không ai được lấy ra, đợi đến ngày Đại hội Đồng bầu cử người được quyền lãnh số tiền hội để làm công cuộc của hội tiến định.

Đại quyền cho các Hội-Viên sáng lập Hội

VÕ-DOAN-GIA Industriel à Tourane

Ba người Việt-Nam chiếm giải Quán-quân

(Kỳ thi xe đạp 102km Hanoi-Haiphong ngày 22 Avril 1928)

Mr BỒNG chiếm VÔ ĐỊCH GIẢI BẮC-KỲ đạp xe "Lucifer"

Mr DƯỢC chiếm VÔ ĐỊCH GIẢI DOUTET đạp xe "Chobert"

Mr CÔNG chiếm GIẢI NHÌ BẮC KỲ đạp xe "Automoto"

Ba người đều chạy xe đạp của hiệu TRÚC-THÀNH 59 bis Rue NEYRET Hanoi, làm đại-lý

Mấy chục tài-tử Tây-Nam đua tài đua sức trên quảng đường 102km, mà về đến điểm thì ra ba tài-tử Việt-Nam chạy xe của hiệu TRÚC-THÀNH, chiếm giải Quán quân, nhờ được xe nhẹ và tốt, nên hơn các tài-tử Tây-Nam khác ngót nửa giờ.

Kể từ xưa cái giải Quán quân kia vẫn nhường cho người Tây mà nay người Nam lại đặt được thể chân đáng mừng cho thể dục người mình, mà cũng vẻ vang cho hiệu TRÚC-THÀNH là của hàng người Việt-Nam biết chuộc xe, bền, [illegible].

Hiệu ấy lại có bán các đồ phụ tùng chính chạy, các thứ xe rất tốt như là:

Monet et Goyon, — la Louve, — Mars, — Sacé Sport, — Nouvre Empress, — Lo don, — Pression v. v. Motos « Le Grimpeur » bán giá đặc biệt 180p. Motos « Evans » bán giá đặc biệt [illegible].

Thơ từ xin gởi cho M. [illegible]-Trung, chủ hiệu Trúc-Thành.

X lại cáo

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE
Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 22

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Khi tôi vào phòng ăn thì bác tôi hỏi:

Cháu đi đâu về thế? mụ Ba-bết nói rằng bà Ji ra mới ở đây ra nhìn bộ buồn giận lắm có chuyện gì thế?

— Cháu vừa đến thăm bà Mác-bôi . . . Vâng, bà Ji ra mới đến, rồi bác sẽ biết chuyện gì.

— Sao cháu cười?

— Rồi bác cũng sẽ cười . . . này, bác này bác thử nghĩ xem bà ấy đến cầu hôn cháu cho một chàng kia, bác ạ.

— Thực à? chàng nào thế?

— Một chàng thanh niên sau này làm đến Thượng thư, Hàn lâm, v.v.

— Láng-xơ-lô à?

— Chính anh ta đó.

— Cháu nói không chứ?

— Nếu cháu nhận lời thì bác lạ lắm nhỉ?

Tôi kể chuyện lại cho bác tôi nghe về cái dã-tâm danh lợi của Láng-xơ lô và bà Ji ra gạn gùng những gì. Bác tôi cười rầm lên rồi, đẩy cửa phòng khách gọi rằng:

— Ăng-toan, Hy-lê nó đã về đây, không bị xe đè như ông mới sợ đó đâu. Mụ Ji-ra mới vừa đến gạn hỏi nó cho một ông Thượng thư, một ông Hàn lâm tương lai đó.

Tôi nhìn thấy chàng Ăng-toan ngồi trong phòng khách, liền vấn bác tôi rằng:

— Cháu xin bác, đừng nói nữa.

— Sao? gặp bọn hả lậu như vậy phải cười mới được chứ! Hy-lê mà lại lấy anh Láng xơ lô tự tiện kia à? Hy-lê mà lại làm bà Thượng thư à! Hy lê mà phải xoay xở vận động những cuộc tuyển cử à? Ăng toan, ông thử nghĩ xem, có buồn cười không? Thế mà nói rằng anh chàng Láng xơ lô kia không xuẩn à?

Tôi cũng gượng vừa nói vừa cười:

— Thưa ông, tôi vẫn không muốn lộ cái bí mật ấy của ông Láng xơ lô, nhưng bác tôi thì quá quắt. Bác tôi chỉ muốn gả tôi cho Phê bút (1) hoặc A-bô-lông (2) thôi.

Ăng toan mỉm cười và nói:

— Tôi không tiết lộ việc ấy đâu. Nhưng tôi đã biết những sách của anh ta. Nếu một người như cô mà lại bị cái bẫy cạm văn chương ấy thì tôi thực lạ quá.

— Vẫn xem sách cũng đủ biết người được, nhưng ta nên khoan dung bác ạ. Thôi đừng nói xấu ông Láng xơ lô, ông ta không cướp mất cái của quí của bác đi đâu.

Bác tôi vừa lấy tay xoa đầu tôi vừa nói:

— Thực, cháu là cái của quí của bác. Bác có nuôi nấng cháu đến thế này cho anh Láng xơ lô à? Phải không ông Ăng toan? tôi có quyền làm rất khó khăn về việc hôn phối của cháu tôi chứ?

— Ông làm nhiều người phải sinh lòng ghen đấy.

Chàng nhìn hai bác cháu tôi dựa vào nhau, tôi thấy nét mặt nghiêm nghị của chàng bây giờ thoáng một cái vẻ nhân từ bác ái.

— Bác ơi, mời bác đi ăn, mời ông nữa, xin ông tha lỗi cho tôi, tôi ngồi chơi đường bà Mác-bôi mà quên cả giờ. Kìa, mụ Ba bết đương gắt vì canh nguội kia kìa.

Bữa ăn cũng vui vẻ như thường. Tôi xét trong cách cử động của Ăng toan như có vẻ nhẹ nhàng dễ dàng hơn lúc khác. Thường thường chàng ít nói lắm, thế mà nay lại ngồi kể đôi ba câu chuyện riêng về sự sinh hoạt của chàng và kể cái nguyên thủy bộ sách BẦN NHÂN mà hiện chàng đương soạn. Bộ sách ấy chàng cốt kể cái lịch sử bần khốn do cái tình trạng kinh tế hiện đại gây nên, bần khốn về xu xác, bần khốn về tinh thần, bần khốn của nhà mỹ thuật cùng nhà lao động, bần khốn của đàn ông cùng đàn bà, cái lịch sử thảm sầu ấy, ta có thể thấy ngay trước mắt ta trong các nhà bịnh viện, các nhà cứu tế các nhà lao ngục cùng các chốn nhà nát vách xiêu ở nơi hang cùng ngõ tối. Chàng đã quan sát hết cả các trạng thái của người nghèo hiện đại. Chàng bày tỏ rằng vì nghèo mà lãng phí bao nhiêu lực lượng, bao nhiêu trí năng, những trí năng ấy là cái lợi khí gây hạnh phúc và mỹ lệ cho đời người mà trở lại thành những mối oán thù và tử vong.

Tôi vừa nghe vừa nhìn chàng. Vẫn chàng không có cái tài khéo nói làm cho say mê những đàn bà con gái cùng các nhân vật xã giao, như cách bợ thiệp có duyên, cách xa xôi bóng bẩy, cách phong nhã, cách xảo vi. Chàng nói như là mọi vật trong thân thể tâm hồn để lộ những tướng thực thô sơ, mà mạnh liệt và linh hoạt. Có khi những câu ngắn, tóm tắt những ý tưởng chất chứa, làm cho cái câu chuyện vẫn rắn rồi đứt đoạn mà rất hùng hồn. Khi ấy thì từ cặp mắt sâu dưới chang mày cứng cỏi, cái miệng to hai mép có nếp buồn rầu, cho đến cái trán rộng và cao, tất cả mặt chàng nhường như có luồng hào quang chiếu giọi.

Khi ăn xong, bác tôi vào thư-viện đi viết thơ.

Ăng toan vẫn ngồi nói luôn câu chuyện với tôi, nhưng thình lình chàng ngừng lại như có đều gì ngại ngùng.

Tôi nhìn chàng một cách muốn hỏi vì sao.

— Tôi sợ làm cô mệt. Bác cô vẫn muốn để lòng đến công việc của tôi nhưng cô thì khác. Đối với cô những chuyện tôi kể đó rất xa, rất lạ hơn là chuyện [illegible] thế giới mà cũng chẳng có ý vị gì.

— Ông tưởng rằng tôi không có thể để lòng đến những công việc tôi không biết hay sao? ông cũng có cái quan niệm thông thường cho đàn bà là kém trí năng à?

Chàng đáp một cách nghiêm đặc rằng:

(Còn nữa)

(1) (2) Phébus và Apollon cùng tên thần văn-chương mỹ thuật.

https://tieulun.hopto.org

MÁY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát tầu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ tế cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX
63 bis Boulevard Paul Bert — HAIPHONG
Téléphone số 449

Được vài hôm một tên lính mộ (đi Tây về, được hàm cửu phẩm) đến nhà Trùm Bon bảo phải mua rượu uống. Trùm Bon không chịu, tên cửu ấy nắm đầu Trùm Bon, chân thì đá đít, miệng mắng cô-soong, thô ngôn, tay trỏ vẫn trong họng Trùm Bon mà móc lưỡng một lồ rồi ra về.

Cọp bắt bò mà kẻ uống rượu người móc họng, nhà nghèo có thể ai cũng nại được, còn quan thì đời nào mà nhìn đến cái hạng người không xu ấy. Những nỗi oan khuất, dân chỉ biết kêu van, nhưng quan trên mà không xét tới thì dân còn trông cậy tin nhiệm thế nào được?

Thuật Sự N. th. H.

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

VẤN ĐỀ KINH TẾ Ở NƯỚC TA

(Tiếp theo)

Nước ta không phải là không có nguồn gốc sinh lợi, người mình không phải là không muốn làm giàu, như trên đã nói, thế mà nền kinh tế không phát là bởi cớ gì?

1·) Là không có thường thức phổ thông.

Các nước về đường thực nghiệp, trong nước có trường Công-chánh, Thương mãi v. v.. dân trong nước từ nhỏ đã học tập, dẫu không chuyên môn nghiên cứu cho tinh tường song về lối kinh tế phổ thông như nghề nông thì cách gieo giống bón phân, nghề công thì cách xem dùng máy móc, nghề buôn thì cách giao thiệp tính toán, cho đến luật pháp lập hội cơ quan giao thông ai ai cũng đều hiểu cả. Vì thế nên hội kia xưởng nọ, ngổn ngang trên mặt địa cầu, bạc biển tiền rừng, chất chứa đầy kho trời đất. Người mình thuở nay bỉ nghề thực nghiệp, xưa bày nay làm, chỉ quen giữ lối cũ. Ngày nay vì cuộc sinh hoạt cạnh tranh, một ngày một tiếp xúc, không thể ngồi yên được, nên đối với kinh tế, vẫn có tưởng đến song bị con mà đốt nó trói lại không cụ cựa được, thành ra có thổ sản mà không biết dùng, có tài liệu mà không biết hóa, năm ba sào ruộng cũng gọi là nông, một vài món hàng cũng gọi là thương, thủ công quê vụng cũng gọi là công, thậm chí như tứ qua lại, thổ-hóa vào ra cũng không tự làm được, rút cuộc chỉ làm trâu ngựa cho người Tàu người Chà cùng người ngoài mà thôi.

2·) Là không có thực sự kinh nghiệm.

Nghề kinh-tế không phải việc ngồi nói không được, phải mó tay mà làm rồi mới có ngày thông thạo. Người Tây có câu: « lịch nghiệm hơn sự học » thật thế, những nhà đại-sáng-tạo, đại-công-nghiệp Âu-Mỹ phần nhiều xuất thân nơi thợ thuyền. Người mình có tánh khinh bỉ nghề nghiệp đã thành thói quen, nên ngày nay có trường Bách-công, có trường Canh-nông cùng các trường Thương-mãi, cũng đã có người học, song học thành ra nghề rồi lại chui vào sở nầy sở nọ, miễn là có tiền lương đủ xài, có phẩm hàm kia nọ là mãn nguyện rồi, không có ai tự lập được sự-nghiệp gì để làm gương cho kẻ khác. Ngoài ra thì cũng chỉ hy vọng những chuyện dần dần mà không mấy người chịu chăm về đường thực nghiệp. Việc đã không làm đến thì làm sao mà tinh mà xảo được? Vì thế nên người nói nhiều mà kẻ làm thì ít, việc gì cũng có mà việc gì cũng không thành.

3·) Là chưa có tánh chất lập-hội.

Người sinh có bầy, chính những đồ nhu dụng như đồ ăn đồ mặc của mình cũng không thể một mình tự làm được, nên phải có hợp sức lại mà mưu cái lợi chung thì cái lợi riêng mới phát đạt, huống chi cuộc sinh hoạt ngày nay không phải đứng riêng trong xó hẻm góc nhà mà làm được. Các nước, trên từ ngân hàng thương cuộc, dưới cho đến nghề làm bánh, nghề trồng rau, cũng đều có hội cả. Hợp sức thì mạnh, ấy là lẽ tự nhiên, người mình thuở nay không có thói quen lập hội đó, nên phần nhiều không biết hội là gì, mà thỉnh thoảng có một đôi nơi xướng xuất, lại bị nghi ngờ nhau, không lấy sự tín thật đối đãi với nhau mà rút cuộc thành ra hư việc. Ấy là nói về tánh chất người có lòng lập hội mà còn thế, còn những kẻ vì chút lợi riêng, vùi cả công đức, sinh lòng ghen ghét, tìm cách phá hoại cho thỏa cái tư ý của mình thì chưa kể đến.

4·) Là không có chánh sách cổ-lệ.

Các nước văn minh, trọng nghề thực nghiệp không khác chi làm quan, mà lại càng vinh hiển hơn, ai mà làm cái gì tinh xảo, phát minh được cái gì mới, thì chánh phủ hết lòng tưởng lệ tán thành, mà bất kỳ thực nghiệp gì, đều theo mà bảo hộ khích khuyến. Vì thế nên trong nước phần nhiều xu hướng thực nghiệp. Nước ta trừ một nghề học làm quan, ngoài ra đều cho là hèn cả, lại thêm chánh thể bó buộc, lập hội xuất-dương, đều có luật cấm, cho đến ngày nay là ngày giao thông, năm châu một chợ, mà người mình chính tại trong nước mà xứ nầy qua xứ kia, cũng phải có giấy căn cước (cái nạn nầy dân quê đi làm ăn kêu van luôn luôn); hai ba người hùn vốn, thì đã bị tiếng tình nghi, dân đã không biết thực nghiệp là gì, mà có một đôi người làm, lại bị những cớ ngăn trở đó mà không thành, không khác gì thu cả người trong nước mà qui vào một đường làm quan (quan cũng đã nhiều mà không chỗ dung).

Bốn điều kể đó, một điều thuộc về chánh-phủ mà ba điều bởi tại dân ta, vậy chúng ta ngày nay mà nói đến kinh tế, phải lo mà chữa mấy cái khuyết điểm nói trên, trước là học tập cho các thường thức, nhứt thiết phải mó tay vào, cho có kinh nghiệm nhiều ít, rồi xướng ra việc gì, phải tự mình làm trước mà lấy một tấm lòng thành tín để đối đãi, làm việc gì chăm việc ấy, như vậy may có bỏ thói hủ xưa mà theo con đường mới. Nếu không thế mà nay cổ động việc nầy, mai cổ động việc khác, hòn đá hay lăn thì rêu không đọng được, mà nói nhiều làm ít, không bao lâu mà người ta mất cả lòng tin. Ấy là nói sự mình làm được mà cần phải làm lấy, còn một điều thuộc về chánh-phủ, nếu chánh-phủ thật lòng khai hóa tưởng cũng cần phải sửa đổi cho thích hợp nguyện vọng nhân dân vậy.

T. S. T.

TƯ TƯỞNG MỚI

NHỮNG TƯ TƯỞNG TIẾN HÓA SAU ÔNG ĐẠT-NHĨ-VĂN (1)

Cái tư-tưởng « loài-vật-tiến-hóa » có đã lâu lắm, cũng như các tư-tưởng khác của loài người vậy, lúc chưa có lịch-sử thì tư tưởng người ta đã có một bộ phận lớn quan hệ đến việc sáng tạo vũ-trụ, hay quan hệ đến sự tiến hóa của loài vật, chẳng qua tư tưởng lúc bấy giờ chỉ là một giống không tưởng rất sơ sài, hay là những ý kiến do sự loại-hóa (2) mà được.

Vài khoảng giữa có thay đổi ít nhiều, đến đời ông Đạt-nhĩ-Văn (Darwin) nước Anh, cái tư tưởng tiến hóa mới có kết thúc; lại làm cho người đời sau cứ nghiên cứu thêm nữa. Từ lúc ông Đạt-nhĩ-Văn nói rõ rằng giống vật đều có nguồn gốc cả, thì trong tư-tưởng-giới sinh cuộc cách mệnh rất lớn; vì ông bảo rằng: loài vật không phải tự nhiên mà sinh ra, tất phải tự loài gì biến sang loài gì, tất có nguồn gốc, có hệ thống, những điều ấy ta có thể tìm được. Lời ông đã từng chứng thực, từ đó việc nghiên cứu khoa học cũng đổi thái độ, phàm nghiên cứu một việc gì cũng rất sức tìm cho ra cái nguồn gốc mới nghe.

Trước đời ông Đạt-nhĩ-Văn, các nhà nghiên cứu đã chú trọng đến việc quan sát rồi, nhưng từ ông Đạt-nhĩ-Văn về sau, thì các nhà nghiên cứu dần dần chú trọng về thí nghiệm. Thí nghiệm và quan sát chỉ khác nhau ở chỗ nầy: quan sát thì xem xét việc tự nhiên, thí nghiệm thì đem những vật ta muốn biết đặt vào trong cái hoàn cảnh do ta định lấy, để xem nó thay đổi thế nào. Đời sau tuy dùng phương pháp thí nghiệm mà nghiên cứu trong khoảng sáu bảy mươi năm, nhưng cái kết quả cũng chưa hơn gì ý kiến của Đạt-nhĩ-Văn. Trong khoảng sáu bảy mươi năm đó tuy có thay đổi sửa sang ít nhiều, học thuyết có tinh mật hơn nhiều, nhưng xét về cái phạm vi nghiên cứu thì thực chưa ai hơn được Đạt-nhĩ-Văn. Ta muốn biết những tư tưởng tiến hóa sau ông Đạt-nhĩ-Văn, thì trước phải biết rõ học thuyết của Đạt-nhĩ-Văn. Ông Đạt-nhĩ-Văn nói rằng sinh vật mà tiến hóa được, là nhờ 3 cái yếu tố sau nầy:

1·) Sinh vật có tính di truyền; sinh vật vì có cái tính chất ấy, cho nên con cái mới giống cha mẹ; cũng vì lẽ ấy nên loài vật nầy không giống loài vật khác.

2·) Sinh vật có tính biến hóa; sinh vật vì có tính chất ấy, nên trong một loài vật không con nào giống con nào; cha mẹ với con tuy nhiên giống nhau, nhưng trong chỗ giống nhau tất có ít nhiều cái không giống.

3·) Sinh vật theo cấp-số kỷ-hà (progression géometrique) (3) mà thêm lên; ví như một cây chỉ có 2 quả, mỗi quả chỉ có một hạt, sang năm sau không kể cây mẹ cũng đã có 2 cây con rồi, mỗi cây lại sinh ra 2 cây khác, cứ như thế mãi, chẳng bao lâu không có đất mà ở, sinh sản nhiều quá mà số vật sống còn được lại ít mới sinh ra cạnh tranh.

Ba điều ấy hiện nay không còn ai nghi ngờ nữa; không ai dám bảo rằng cha mẹ và con cái tuyệt đối không giống nhau, hay là con cái khi nào cũng giống cha mẹ, không hề thay đổi; cũng không ai dám bảo sinh vật cứ tự nhiên sinh sản, không theo cấp-số kỷ-hà, mà hễ hạt rơi xuống đất là nảy mầm ngay, không bao giờ hư thối. Nhưng mà tại làm sao ba điều ấy hợp lại thì sinh vật liền tiến-hoá?

Theo lời ông Đạt-nhĩ-Văn thì sinh vật không những hay thay đổi mà lại có tính di truyền, nhờ thế các tính chất mới truyền xuống được, nếu không thế thì cứ đổi đi đổi lại, không bao giờ nhất định. Loài vật sinh sản rất nhiều, chứ đủ tư cách để sống còn thì ít, vì thế sinh ra cạnh tranh. Trải qua cuộc cạnh tranh để sống còn, hễ vật gì thích hợp với hoàn cảnh, chiếm được địa vị ưu thắng thì sống còn; sở dĩ trong sinh vật đồng một giống, vì thích với không thích mà biến hoá, có vật biến hoá được thích hợp với hoàn cảnh, thích hợp với hoàn cảnh thì sống còn. Những vật sống còn đó, hình như được sức tự nhiên lựa chọn; cho nên ông Đạt-nhĩ-Văn gọi là «Tự nhiên tuyển trạch» (sélection naturelle).

(Còn nữa)

Tịnh-Trai dịch

(1) Đạt-nhĩ-Văn (Charles Robert Darwin), là một nhà tự nhiên học nước Anh sinh năm 1809, chết năm 1882.

(2) Loại-hóa là danh từ tâm lý học, nghĩa là dung hợp cái quan niệm mới và quan niệm cũ mà thành. Ví như thấy con cáo thì biết rằng giống con chó mà không phải là con chó. Con cáo là quan niệm mới, con chó là quan niệm cũ. Biết rằng cáo không phải là chó, ấy là *loại hóa* vậy.

(3) Nghĩa là 2 thành 4, 4 thành 8, 8 thành 16, vân vân.

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tin báo tàu

Việc sửa điều ước Trung Mỹ. — Vương-chính-Đình từ Nam-kinh có điện cho ông Kellog là Quốc-vụ-Khanh nước Mỹ, nói rằng điều ước quan thuế mới của hai nước Trung-Mỹ đã cáo thành, xin chính phủ Mỹ kế tiếp cùng Trung-Quốc bàn đến những vấn-đề cần phải giải quyết ngay, để tìm cách giải quyết được công chính. Dư luận nước Mỹ, phần nhiều tờ báo thúc giục chính-phủ lập tức bằng lòng cho Trung-quốc bỏ cái trị ngoại pháp quyền đi, phải bước trước nước Anh một bước. Nhưng cách chủ trương của ông Kellog lại khuynh hướng về chính sách thẩm thận của ông ngoại trưởng Chamberlain nước Anh. Cái chính sách ấy định rằng vấn đề bỏ trị ngoại pháp quyền khác hẳn với vấn đề sửa điều ước quan thuế, cần phải đợi sau khi Trung quốc đã có được cái chế độ tư pháp mới, rồi mới có thể thực hành được việc bỏ hẳn trị ngoại pháp quyền đi.

Quân Nhật vẫn hoành hành ở Sơn-đông. Ba viên huyện trưởng ba huyện Bá sơn, Tri-xuyên, Ích đô, bị quân Nhật đuổi phải chạy, viên huyện trưởng ở Giao huyện là Vương-ẩu-Văn bị nhục, muốn từ chức không được, viên huyện trưởng Truy-huyện là Trương-toản-Tao, phải đem ra Bàng-gia-trang làm việc không dám vào thành nữa, viên huyện trưởng Bình-độ cũng bỏ trốn, do các nhà thân thương tạm trông nom việc chính trị ở trong huyện.

Lại có tin ở Thượng-hải rằng sau khi quân Nhật đã chiếm được huyện Cao-mật, tự làm lấy các việc chính-trị ở trong huyện, trên thành đã đổi treo cờ Nhật.

T. N. D. B.

Vô tuyến điện và báo Tây

(Tin ngày 8 tháng 8)

Kỳ đại hội đồng toàn thể. — Trái với tin của quan-sảnh công-bố thì số ủy viên đến dự hội nghị-toàn thể chưa đúng lệ, vì còn nhiều người còn bận việc riêng chưa đến được.

(Tin ngày 10 tháng 8)

Số ủy viên đến dự hội đã đủ lệ nên hội nghị toàn-thể đã khai hội rồi.

Cộng sản hành động. — Có tin rằng ở Trường-sa sẽ có đảng cộng sản hành-động, nguy hiểm cho kiều-dân ngoại-quốc, nên những tàu trận của Anh đã phải tới Hán-khẩu rồi.

Vấn đề giao ước. — Tổng lãnh-sự Bồ đào-nha đã chuyển-đạt được một đạo thông điệp cho bộ Ngoại-giao chánh-phủ Quốc dân, cự tuyệt không nhận những thể-lệ tạm thời của chánh-phủ Trung-hoa đặt ra.

Vấn đề Nam-kinh. — Viên Đại-biểu Anh cùng chánh-phủ Quốc-dân đã thương lượng ký kết một bản điều-ước giải quyết vấn đề Nam kinh rồi.

(Impartial)

Mãn-châu với Nam-kinh. — Mãn-châu và Nam-kinh hiện nay đương thương lượng bí mật. Trương-học-Lương cũng đã sắp nhận theo chủ-nghĩa Quốc-dân-đảng.

Nhật bản sợ. — Nhật-bản sợ rằng nếu Mãn châu mà theo về chánh phủ Quốc-dân thì e chánh-phủ Mãn-châu sẽ theo mà định phương-sách quyết-liệt như là phế trừ tất cả các điều ước Nhật-bản. Nếu như vậy thì Nhật chịu sao nổi, đến phải dùng võ lực hay sao? Nhưng nếu chánh-phủ Quốc-dân mà thôi không yêu cầu phế-ước nữa thì tình hình lại yên. Tóm lại là chủ ý Nhật muốn giữ tình hình ngoại giao theo tình trạng hiện tại, và để cho Mãn-châu độc lập.

(Theo Impartial)

NHẬT

(Tin ngày 8 tháng 8)

Nhật đối với vấn đề Hải-quân. — Nước Nhật muốn dự vào hội-nghị Hải quân mà nước Anh muốn triệu tập vào năm

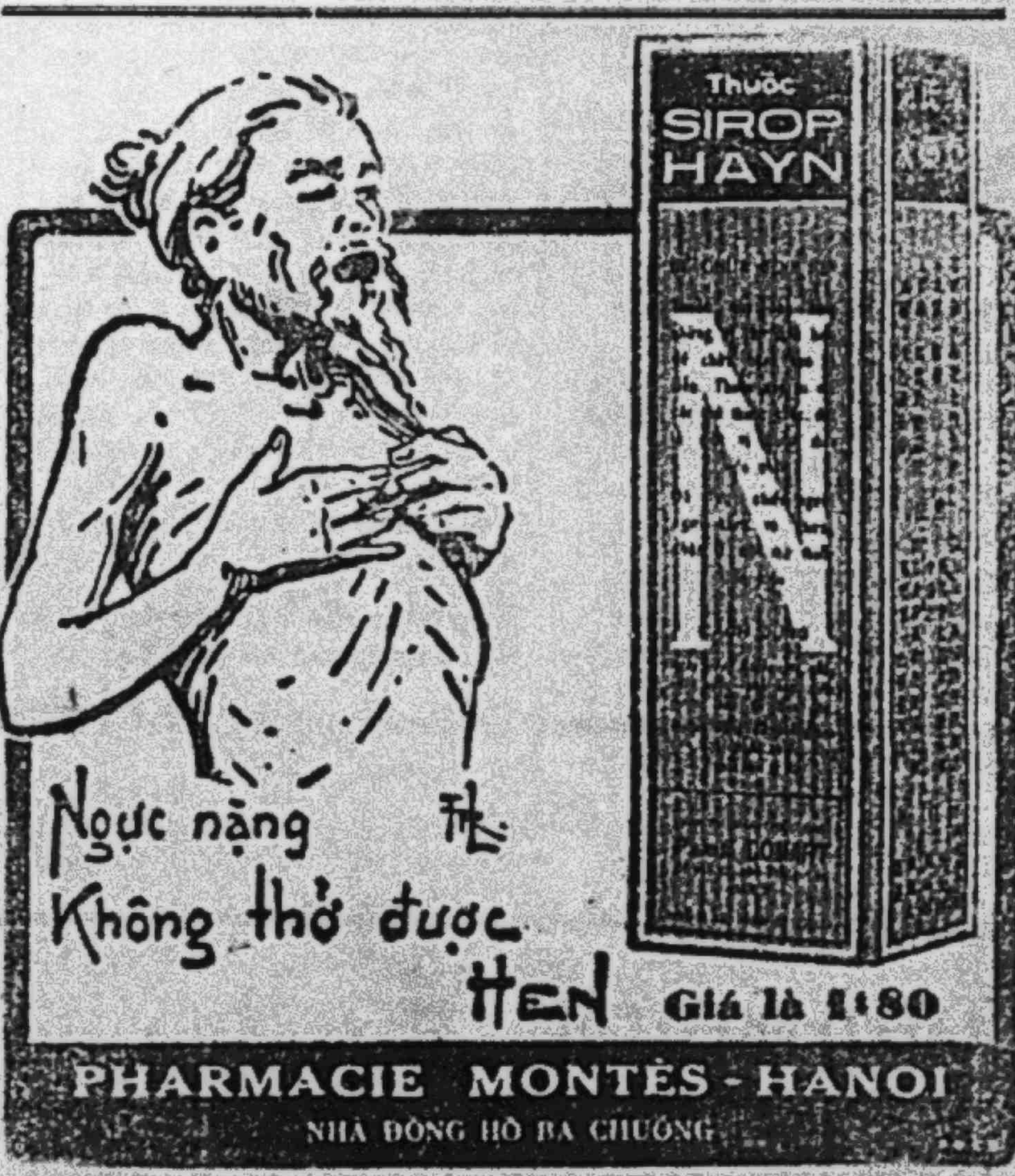

HIỆU CON BƯƠM BƯỚM

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG 46 boulevard Tổng-Đốc-Phương, CHOLON — Chi-Điếm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gởi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bươm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thơ đến mua nếu nhà giây thép nơi đó gởi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng...... 0$10 rét... 0$15, 0$10	Rượu Tê phong thấp 1$50, 0$80, 0$20	Thuốc Ho bột hoàn 0$10	Thuốc Cam tích 0$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0$25
Rượu bổ 2$00, 1$00, 0$30	Thuốc Bổ thận 2 hoàn 1$00	Thuốc Giang mai 1$50	Dầu như ý đại quang 0$10	Huyết trung Bửu	Thuốc bổ nhất trong hoàn cần 2$00 1$20
Thuốc Đau mắt 0$20	Thuốc Điều kinh 2 hoàn 1$00	Thuốc Lậu 0$40	Nhan trừ muỗi 0$20	Bổ phế thánh dược	Thuốc ho rất thần hiệu 0$80 và 0$40

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chế PHẠM-DOAN-ĐIỀM ở Tourane mới làm ra

1929, đã bàn lại sự thất bại của hội-nghị Genève và đã tìm giảm những thứ chiếm hạm lớn.

Hầu tước Ucida đi đâu nữa Hầu tước Ucida lại có ủy quyền đi giao thiệp với chánh-phủ Anh sau khi ký minh ước Kellog rồi để thương-lượng về chánh-sách Nhật ở Trung-hoa. Ông lại sẽ đi thăm nước Đức, nước Ý và Mỹ-châu nữa rồi mới về Nhật-bản.

(Arip)

ÂU-MỸ

PHÁP

(Tin ngày 7 tháng 8)

Xung đột ở Ivry. — Mười hai người cộng-sản bị bắt tại cuộc biểu tình ở Ivry đã bị kết án từ 7 đến 60 ngày tù.

Thị trưởng Ivry bị cáo. — Sau cuộc biểu tình ở Ivry, ông Barthou, Tư-pháp bộ-trưởng đã cáo ông Capderville, quyền chức Thị trưởng thị xã Ivry ra tòa án về tội xỉ mạ và bạo hành.

(Arip)

Giết cả thành Paris. — Ông Langevin là một nhà vật lý-học trứ danh, trong một cuộc diễn thuyết tại thành Lille đã nói rằng: « Hiện buổi nay, ta có thể tính rằng chỉ một trăm cái máy bay mỗi cái chở một tấn (1000 kilo) tạc đạn thì trong chốc lát có thể phủ trên cả thành Paris một lớp hơi độc dày 20 thước. Chỉ một đêm tặng gió thì có thể làm cho 300 triệu nhân dân trong thành phố chết cả.

(Impartial)

ANH

(Tin ngày 1 tháng 8)

Bọn thất nghiệp ở Anh sang kiếm việc ở Gia-nã-đại. — Chánh phủ Anh với chánh-phủ Gia-nã-đại đã thương lượng với nhau để đình cho 10000 lao động Anh, nhất là thợ mỏ, sang Gia-nã-đại để làm nghề thợ gặt. Tiền công mỗi tuần sẽ được từ 3 đến 5 tiền Anh. Xong mùa thì sẽ xếp đặt cho họ kiếm việc luôn ở đó.

(Impartial)

BỈ LỢI THÌ

(Tin ngày 6 tháng 8)

Hội nghị toàn thể của đảng xã hội quốc tế. — Hội-nghị toàn thể của xã-hội quốc tế đã họp ngày 5 tháng 8 ở Bruxelles, có 600 ủy-viên thuộc về 32 nước đến dự.

Khi thảo luận về vấn đề bảo-an kinh-tế, ông Hillquit (Hoa-kỳ) đã lược tả tình hình thế giới và nhất định rằng xã-hội quốc-tế phải quyết liệt phản đối tư bản quốc-tế; ông Napftal (Đức) đã đề nghị phải kiểm sát tất cả các sự nghiệp có tính chất chuyên lợi; ông Camps (Anh) đã tỏ bày rằng hội Quốc-tế liên minh có thể can thiệp để giải quyết vấn đề sinh sản.

Ông Trèves nói về nước Ý tuyên bố rằng chỉ chủ-nghĩa xã-hội là đánh phá phát-xít được thôi. Ủy-viên Nga tuyên bố rằng những đảng viên xã hội phải phấn đấu lại chủ nghĩa bôn-sơ-vích, nhưng không liên hiệp với bọn phản động.

Ông Bubton (Anh) đã nói rằng đảng lao động Anh cho rằng chủ nghĩa phát-xít và chủ nghĩa bôn-sơ-vích chỉ quan hệ đến nội chính nước Ý và nước Nga thôi. Ông nói rằng không có gì làm ngăn trở sự tiếp tục giao thiệp với Nga được.

Đại-biểu Trung-hoa yêu cầu quốc gia tự do và bài xích chủ nghĩa đế-quốc của Nhật bản.

(Arip)

NGA

(Tin ngày 2 tháng 8)

Trừ tuyệt chiến tranh. — Ông Tchitcherine đã tuyên bố rằng minh ước Kellog là có ý nhằm vào nước Nga. Song nếu họ mời nước Nga dự thì Nga cũng dự để xem thử họ có thực chủ trương hòa bình không.

(Tin ngày 6 tháng 8)

Ông Tchitchirine tuyên bố rằng chánh-phủ Xô-viết sẵn lòng thương lượng về việc dự vào việc ký minh ước Kellog, nhưng cũng phải có điều kiện đặc biệt thì mới chịu.

HOA KỲ

(Tin ngày 7 tháng 8)

Trừ tuyệt chiến tranh. — Bộ Ngoại-giao Hoa-kỳ nói rằng những nước Nga-la-tư, Tây-ban-nha cùng các nước khác, nếu muốn ký minh ước thì chỉ được đứng vào địa vị phụ thuộc thôi. Họ đã định hạn số các nước đứng vào chính vị là 15 nước mấy lâu nay đã từng thương lượng dự bị nhiều rồi. Khi nào minh ước ký tại Paris rồi thì các nước khác sẽ được theo sau.

Sao lại phân biệt như vậy?

(Theo Impartial)

THẾ NÀO LÀ MỸ-THUẬT

Các ngài muốn xem nghề ảnh mỹ-thuật đã nổi tiếng nhất ở trong cõi Đông-Pháp này thì xin mời đến Hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI. Bản hiệu chủ nhân sẽ nghênh tiếp một cách trân trọng.

TIẾN-LONG THƯƠNG-ĐOÀN

團商龍仙

BẢO THƯƠNG THỔ HÓA

CHẤN HƯNG CÔNG NGHỆ

Mục đích Tiên-Long thương-đoàn liên-lạc đoàn-thể thương giới, chấn hưng nền kinh tế nước nhà.

Tiên-Long Thương-đoàn có tổ chức việc họ cải-lương rất có ích, để giúp đỡ bạn thương nghiệp Việt-Nam, cho đứng vào địa vị thiếu thốn vốn buôn, ai chơi đến các Tổng-cục Tiên Long mà hỏi chương trình thể lệ.

Cần dùng nhiều người làm Đại lý để bán chè, pháo Tiên-Long, và nội hóa ngoại hóa khác v. v. trong cõi Đông-pháp, hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm mời đến Tổng-cục châm chước.

Hương càng được lửa càng nồng. Hãy xem phỏng đã thỏa lòng ước ao.

Bạn thương nghiệp Tiên-long thương-đoàn chúng tôi có lời kính trình các quí khách, chiếu cố dùng thứ chè Tiên-long tự nhiên hương trà, bản hiệu chuyên môn khảo cứu 15 năm trời, nay đã được hoàn toàn công hiệu, cũng đủ 2 thứ: Liên-tử và Ô-long, chè gói chè hộp giá bán phải chăng, bán buôn lại rẻ hơn.

Hương vị chè đặc biệt như sau này:

1. — Thế nào là tự nhiên hương? Mùi thơm thanh nhã ngon bùi như mùi cốm vừa mát vừa hợp vệ sinh, uống xong trong cổ cứ mát ngọt ngọt, có kinh nghiệm thì mới có giá trị, không như các thứ chè bạt thần kia.

2. — Thế nào là nguyên chất? Chè Tiên-long được 7, 8 nước, càng về nước thứ 2, 3, 4 càng ngon, giống chè đậm đà không như chè mất ngủ kia.

Chè Tiên-long nguyên chất đã có giấy thí nghiệm tại sở thí nghiệm nhà nước chè Tiên-long không có tí chất độc nào cả.

3. — Các quí khách dùng chè Tiên-long lợi một thành hai, vì là một ấm chè khác 10 phần, mà chè Tiên-long có 5 phần đã đủ một ấm rất nồng [illegible] như chè khác thì đặc quá.

Pháo. — Bản hiệu lại chuyên môn chế tạo ra cả các thứ pháo rất bền, rất đẹp [illegible] các quí khách ai muốn kiểu gì cũng làm được, xin bạn đồng bang chiếu cố [illegible] chấn hưng nội hóa cho có phần sạn ở các tỉnh.

Các Tổng-cục Tiên-long có bán Tạp-chí Thần kinh.

Kính cáo Tiên long Thương đoàn

Tổng cục chánh lúc là Direction — 52 Rue des Pipes HANOI

Téléphone n° 475.

Phân cục { BẮC KỲ: Hải phòng, Nam định, Hải dương, Phú thọ, Hongay; TRUNG KỲ: Huế, Vinh, Qui nhơn.

Đại lý { BẮC KỲ: Ninh bình, Thái bình, Hanam, Hưng yên, Phủ lạt (7 pagodes), Vĩnh yên, Kiến an, Quảng yên, Bắc ninh, Bắc giang, Lạng sơn, Cao bằng, Thái nguyên, Phúc yên, Sơn tây, Tuyên quang, Yên bay, Lào cay; TRUNG KỲ: Tourane, Thanh hóa, Quảng Bình, Quảng ngãi, Faifo.

Mới mở!!! Mới mở!!!

ĐỖ-VĂN-TÀI DIT NGỌC

Dépositaire des Etablissements Indophono Rue Gia Long Huế.

Kính trình các quí khách,

Nay tôi vừa mới lãnh làm đại-lý cho hiệu Indophono bán đủ các thứ máy hát hiệu Victor, Stentor, Gramophone, Perfectaphone, Kid, Odéon... và đủ các thứ đĩa ca điệu, hát bội và hát theo tối nam; Cải-lương Nam-kỳ, Bắc-kỳ, hát Tây hát Tàu, hát Cao-mên và hát Lào toàn hàng mới và cả lại có bán đủ các đồ phụ tùng vào máy và các thứ hàng khác nữa. Xin các ngài có lòng chiếu cố, khi nào cần dùng thứ gì xin gởi cho tôi thì tôi gởi hàng lại ngay theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement). Và xin gởi cho tiền trước một phần. Lại có cắt thứ máy hát và đĩa hát cho thuê nữa giá rất rẻ. Ngài nào muốn lấy catalogue thì cứ gởi thơ cho tôi và đính theo một con timbre tôi sẽ gởi lại ngay.

Hiện nay tôi có cần hai Succursale ở Tourane và Faifoo. Ngài nào ưng lãnh việc ấy xin gởi thơ hoặc ra Huế quá bước lại nhà tôi mà thương nghị.

Kính trình

ĐỖ-VĂN-TÀI dit NGỌC

119-123, Rue Catinat - SAIGON

Produits chimiques, Droguerie, Lunetterie
Photographie-Fournitures pour Plantations

« Médication hypertonique du Dr RUBY »

Service spécial d'expéditions dans l'intérieur

Hôtel du Lion et Magasin d'approvisionnements généraux

THỊNH-LÂN

PROPRIÉTAIRE

QUẢNG-TRỊ

Hàng cơm tây Thịnh-Lân Quảng-Trị

CÁO-BẠCH

Kính trình các quí khách đi KIỆU ĐỨC MẸ LAVANG biết rằng: Tôi mở hàng cơm tây gần chợ Thạch-hãn, tỉnh Quảng-Trị, đã được 14 năm nay đã được các quí quan bạn giấy khen Hiệu tôi đón hàng theo cách vệ sinh sang trọng như các của hàng tây, phòng ăn phòng ngủ rất lịch sự, phòng tắm và nơi đi đại-tiểu tiện đều theo lối vệ sinh.

Khi nào quí khách vắng lại tỉnh Quảng-Trị, xin nhớ chiếu cố mà đến hiệu tôi, thì tôi ăn là lâm lắm, và xin nghinh tiếp tử tế.

Hiện tôi lại có thêm một cửa hàng buôn bán đủ các thứ, và có hàng tốt hiệu lớn sẽ nước gởi cho hiệu tôi bán dùng giá.

THỊNH-LÂN *kính cáo*

BẮC NINH

BỆNH QUI ĐÃ CÓ THUỐC TIÊN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay DƯƠNG MAI mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ẤP số nhà 67 phố sinh-từ, tỉnh Bắc-ninh [illegible] Bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt giò, có nhức đứt, hay mắt đỏ mà dùng thứ này chỉ một hôm là khỏi hẳn, thứ thuốc này kẻ chữa có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 25 một lọ. 3 thứ thuốc này gởi bán tại số nhà 260 Rue Espagne Saigon, Haiphong Hương hát thư điếm 22 Bd Bonnal, Hanoi Nguyễn-San dit Phú-Hà 47 Rue des médicaments, nên thí nghiệm thì mới biết rằng hay thế nào.

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN-THANH

Faifoo — Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiều lương đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

CÁC NHÀ ĐỒN ĐIỀN

Mách các nhà đồn điền caoutchouc chung Nam-kỳ và Cao-Mên, nên hút thuốc Lào « Hoành-Phát » tức thuốc « Trà » hiệu con « Vịt » và con « Voi » là hai hạng thuốc ngon hút êm dọng và thơm khói. Vậy các nhà mua buôn nên viết về hỏi hiệu sẽ giả lời ngay.

Tiệm chính	Đại-lý
LÝ-SENG-BAO	PHAN-THÚC-TRÁC
42 Phố hàng-Bồ	*16 rue Sabourrain*
HANOI	SAIGON

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

TIN MỚI HANOI!!!

Các quí khách xa cũng như gần, lạ cũng như quen, chiều được như ý, giá bán phải chăng.

Ngài nào muốn có giầy tây dùng như kiểu Ba-Lê, giầy hạ để kếp tân thời; ngài nào muốn buôn giầy mà được nhiều lời xin hỏi hiệu.

AN-THÀNH. — 87 rue de la Soie HANOI

Là hiệu giầy mới mở đã nổi danh ở Bắc-kỳ

Bản hiệu bán cả giầy Annam, linh hưởi, thuốc lào, mũ bươi. Có catalogue biếu các ngài ở xa. Thơ và mandat xin gởi:

Mr NGUYỄN-QUÝ-TRUNG

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí	có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại-dược phòng Langts ở Saigon vậy
Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí	có bán thuốc trị về bịnh TIÊM-LA đã nổi danh, thuốc này uống khỏi chích, ít tốn hao, lại kín dáo
Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí	có bán thuốc trị về bịnh GHẺ-CÓC, CHÙM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.
Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trí	là ngôi hàng Đồng-bào ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.

Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giống Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BÀO-CHẾ-SƯ

MYTHO

(Cochinchine)

Téléphone N°32 — Adresse télégraphique PHARMATRI

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH-HOA — ANNAM

HỠI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giáo, nguyên bào chế ngạch y-tế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tàu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mời không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN

福安商舘

CỔ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY

Số vốn 42.100$00

Hội chúng tôi thành lập đã trót một năm, tổng cuộc phân làm 3 sở:

- **Quinhon** — chuyên biện thổ hóa, thập hóa xuất cảng, nhập cảng.
- **Pleiku** — chuyên biện Đông, Tây thập hóa và mua thổ hóa.
- **Gobồi** — chuyên làm nghề nước mắm cũng có bán đủ thập hóa và mua thổ hóa.

Tại Qui-nhơn có mở Garage để chữa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.

Mới đây có lãnh xe thơ Quinhon Kontum.

Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ắt ăn giữ mực, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cám ơn.

TRỊ SỰ BAN *kính cáo*

ÔNG VUA THUỐC LẬU LÀ AI?

Chỉ vì có hai phương thuốc lậu 1p50, giang-mai 2p00 nổi tiếng khắp Đông-pháp dù bệnh nặng đến đâu cũng phải rút nọc mà không hại sinh dục, nên thiên hạ khen tặng cho hiệu « TỪ NGỌC-LIÊN » 78 phố hàng Bông Hanoi cái danh hiệu « VUA-THUỐC-LẬU ».

Hiệu ấy nhiều thứ rất thần hiệu như là: Thuốc ho trẻ con n°1 giá 0p35 — Rượu tê thấp rất bổ n°2 giá 2p00 — Thuốc lỵ n°5 giá 0p20 — thuốc ghẻ n°7 giá 0p10 — thuốc tả n°8 giá 0p30 — thuốc n°10 giá 0p15 — thuốc cam trẻ con n°11 giá 0p10 — thuốc trừ rệp n°12 giá 0p20 — thuốc đau bụng n°13 giá 0p50 — thuốc sốt trẻ con n°14 giá 0p25 — thuốc bổ thận n°15 giá 0p70 — thuốc cam răng n°16 giá 0p10 — thuốc điều kinh n°17 giá 1p00 — thuốc ho người nhớn n°20 giá 0p60 — thuốc rắc mụn giang-mai n°26 giá 0p20 — thuốc cảm sốt và ngã nước n°27 giá 0p25 — Cao dán giọt n°30 giá 0p10 — 0p30 Long hổ cao n°31 tức là cao hổ cốt giá 6p00 một lạng, cao này trị bệnh tê thấp rất mầu nhiệm.

CÁC HIỆU ĐẠI LÝ

Saigon và tỉnh Cái-Nhum Đinh-Thành-Song — Huế hiệu Vĩnh-Tường phố Gia-long — Vinh hiệu Ích Thịnh phố La-ga — Tourane Nguyễn thị Huê phố Đỗ Hữu Vị — Thanh-hóa Mỹ hữu Đào 33 grand' Rue — Nhatrang Mộng lương thư quán — Quảng Ngãi M. Chế hoàng chez Võ Chánh à Sông Vệ — Faifoo Hoàng Đắc Vinh dit Vạn-Thành.

Còn tỉnh nào chưa có đại lý, ai muốn làm xin chuyển thư về bản hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN ở Hanoi.

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant Huỳnh-Thúc-Kháng